

SỞ Y TẾ TUYÊN QUANG  
TTYT KV HOÀNG SU PHÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ  
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:** Trạm Y tế thị trấn Vinh Quang
- Địa chỉ:** Tổ 2, thị trấn Vinh Quang, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.  
Địa chỉ mới: Thôn 2, xã Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Tuyên Quang.
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:** 24/24 giờ
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:**

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Lê Thị Hạnh                     | 002108/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sỹ đa khoa. | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Q. Trưởng trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 2   | Vũ Thị Huyền                    | 002110/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sỹ đa khoa. | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức Trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 3   | Lộc Thị Thúy                    | 000319/HAG-GPHN        | Hộ sinh                                             | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |
| 4   | Hoàng Thị Cuộc                  | 000318/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                          | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Bản Máy**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Bản Máy, xã Bản Máy, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Địa chỉ mới: Thôn Bản Máy, xã Bản Máy, tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Vương Đình Nguyên               | 002081/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khám chữa bệnh Y học cổ truyền. Thực hiện các kỹ thuật theo danh mục được Sở Y tế phê duyệt | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ đa khoa - Q.<br>Trưởng trạm                                                                |                                                                         |                      |
| 2   | Vương Tiến Thắng                | 002091/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sỹ đa khoa.                                                                           | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 3   | Vương Thị Việt                  | 000320/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                                                    | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 4   | Phan Thị Loan                   | 005032/HAG-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015-TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng   | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Đỗ Anh Dũng                     |                        | Trung cấp Dược               | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Dược - Viên chức trạm                                                                             |                                                                         |                      |

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trạm Y Tế xã Thành Tín**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Tả Chải, xã Thành Tín, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Địa chỉ mới: Thôn Tả Chải, xã Thành Tín, tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Hoa                  | 000298/HAG-GPHN        | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng trung học | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Q. Trưởng trạm                                                                       |                                                                         |                      |

|   |                |                       |                                                                                                               |                                    |                               |  |  |
|---|----------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|--|--|
| 2 | Lý Xuân Thiện  | 002118/HAG - CCHN     | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sỹ đa khoa                                                            | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm |  |  |
| 3 | Hoàng Thị Huế  | 002124/HAG - CCHN     | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung học                                                       | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Hộ sinh - Viên chức trạm      |  |  |
| 4 | Linh Văn Tuyền | 0002911/HAG - CCHN    | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục Giám đốc Sở Y tế phê duyệt | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Bác sỹ - Viên chức trạm       |  |  |
| 5 | Đỗ Văn Sơn     | 000697/CCHN-D-SYT-HAG | Kinh doanh thuốc                                                                                              | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Dược sỹ - Viên chức trạm      |  |  |

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trạm Y tế xã Thèn Chu Phìn**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Nậm Dế xã Thèn Chu Phìn huyện Hoàng Su Phì

Địa chỉ mới: Thôn Nậm Dế, xã Thành Tín, tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: *24/24 giờ*

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|

|   |                 |                   |                                                                                                                                            |                                    |                               |  |  |
|---|-----------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|--|--|
| 1 | Hoàng Anh Tuấn  | 004386/HAG - CCHN | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Y sỹ đa khoa - Q. Trưởng trạm |  |  |
| 2 | Lù Thị Hiên     | 000311/HAG-GPHN   | Điều dưỡng                                                                                                                                 | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng - Viên chức trạm   |  |  |
| 3 | Hoàng Thị Nhung | 000419/HAG-GPHN   | Hộ sinh                                                                                                                                    | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Hộ sinh - Viên chức trạm      |  |  |

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Lê Quốc Đại                     |                        | Cao đẳng Dược Sỹ             | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Dược - Viên chức trạm                                                                             |                                                                         |                      |

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trạm Y tế xã Pồ lồ**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Cóc Có xã Pồ Lồ huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Cóc Có, xã Thành Tín, tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Tải Ngọc Hai                    | 002088/HAG-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật khác theo danh mục được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ đa khoa - Q. Trưởng trạm                                                                   |                                                                         |                      |
| 2   | Đào Thị Thùy Linh               | 002094/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sỹ đa khoa                                                      | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 3   | Phạm Thị Hạ                     | 000297/HAG-GPHN        | Hộ sinh                                                                                                 | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |
| 4   | Nguyễn Thị Bưởi                 | 000306/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                              | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Bản Phùng**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Tô Meo xã Bản Phùng huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Tô Meo xã Bản Máy tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Đình Văn Sinh                   | 002177/HAG - CCHN      | Chăm sóc người bệnh. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng Trung học                                               | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều Dưỡng - Q.<br>Trưởng trạm                                                                    |                                                                         |                      |
| 2   | Nguyễn Thị Dung                 | 000340/HAG-GPHN        | Hộ sinh                                                                                                                       | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |
| 3   | Hoàng Văn Triệu                 | 002098/HAG - CCHN      | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sĩ đa khoa                                                                                | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 4   | Nguyễn Xuân Nghiệm              | 002165/HAG - CCHN      | Chăm sóc người bệnh. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng Trung học                                               | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 5   | Vũ Thị Lan                      | 001159/HAG - CCHN      | Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm y tế xã Túng Sán**

2. Địa chỉ cũ: Thôn 3 Khu Trù sán, xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn 3 Khu Trù sán, xã Tân Tiến, tỉnh Tuyên Quang

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ  
bản

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Nguyễn Văn Thương               | 000314/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                     | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Q. Trưởng trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 2   | Trần Đại Nghĩa                  | 004737/HAG-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                   | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sĩ - Viên chức trạm                                                                           |                                                                         |                      |
| 3   | Cáo Văn Dìn                     | 002111/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y sĩ đa khoa | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sĩ đa khoa - Viên chức trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 4   | Tráng Thị Lan                   | 000310/HAG-GPHN        | Hộ sinh                                        | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Đinh Văn Hà                     |                        | Y tá sơ cấp                  | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y tá - Viên chức trạm                                                                             |                                                                         |                      |



**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế Xã Đản Ván**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Lũng Nang xã Đản Ván huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Lũng Nang xã Hoàng Su Phì tỉnh Tuyên Quang

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup>                               |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
| 1   | Lê Thị Thu                      | 000301/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                     | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Q.Trưởng Trạm                                                                        |                                                                         |                                                    |
| 2   | Vương Văn Chung                 | 002104/HAG - CCHN      | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sĩ đa khoa                                                 | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sĩ - Viên chức trạm                                                                             |                                                                         |                                                    |
| 3   | Tải Seo Thắng                   | 000462/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                     | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         | Thay đổi giấy phép hành nghề kể từ ngày 22/08/2025 |
| 4   | Lê Thị Hiền                     | 000296/HAG-GPHN        | Hộ sinh                                                                                        | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                                                    |
| 5   | Tôn Trọng Tuyên                 | 002286/HAG-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật khác theo danh mục được Sở Y tế phê duyệt | 7h30 - 16h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ KB, CB tăng cường luân phiên tại Trạm Y tế xã                                              |                                                                         |                                                    |

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Tụ Nhân**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Bản Cậy xã Tụ Nhân huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Bản Cậy xã Hoàng Su Phì tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Dương Thị Thúy                  | 002087/HAG - CCHN      | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật khác theo danh mục được Sở Y tế phê duyệt | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ đa khoa - Q. Trưởng trạm                                                                   |                                                                         |                      |
| 2   | Trần Xuân Hợi                   | 002095/HAG - CCHN      | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa                                                 | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 3   | Sin Văn Hằng                    | 002115/HAG - CCHN      | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa                                                 | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 4   | Hoàng Thị Vân                   | 000300/HAG-GPHN        | Hộ sinh                                                                                        | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |
| 5   | Trương Thị Thom                 | 000304/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                     | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |

|   |                  |                   |                                           |                                    |                                                   |  |  |
|---|------------------|-------------------|-------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------|--|--|
| 6 | Hoàng Thị Nguyên | 003784/HAG - CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Y sỹ đa khoa (đã học chuyển đổi) - Viên chức trạm |  |  |
|---|------------------|-------------------|-------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------|--|--|

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế Xã Tân Tiến**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Bản Qua 2 xã Tân Tiến huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Bản Qua 2 xã Tân Tiến tỉnh Tuyên Quang

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Vương Văn Quang                 | 002083/HAG - CCHN      | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật được Sở Y tế phê duyệt | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ đa khoa - Trưởng trạm                                                                      |                                                                         |                      |
| 2   | Linh Thị Tiên                   | 002102/HAG - CCHN      | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa                              | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 3   | Phàn Mùi Hoá                    | 0003052/HAG - CCHN     | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Đại học Điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản   | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |
| 4   | Lù Thị Chích                    | 000305/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                  | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Hoài Văn Dược                   |                        | Dược sỹ trung cấp            | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Viên chức trạm Y tế                                                                               |                                                                         |                      |

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Nàng Đôn

2. Địa chỉ cũ: Thôn Cóc Be, xã Nàng Đôn, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Địa chỉ mới: Thôn Cóc Be, xã Pờ Ly Ngài, tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Huệ                  | 000309/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                   | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Q.<br>Trưởng trạm                                                                    |                                                                         |                      |
| 2   | Hoàng Thị Minh Hương            | 004681/HAG - CCHN      | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ đa khoa -<br>Viên chức trạm                                                                |                                                                         |                      |

|   |                  |                   |                                                    |                                    |                               |  |  |
|---|------------------|-------------------|----------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|--|--|
| 3 | Lô Thị Duyên     | 000337/HAG-GPHN   | Điều dưỡng                                         | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng - Viên chức trạm   |  |  |
| 4 | Nguyễn Hoàng Anh | 001916/HAG - CCHN | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của y sĩ đa khoa | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Y sĩ đa khoa - Viên chức trạm |  |  |

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Lù Văn Kim                      |                        | Dược sỹ trung cấp            | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Dược sỹ - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trạm Y tế xã Pờ Ly Ngài**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Chàng Cháy xã Pờ Ly Ngài huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Chàng Cháy xã Pờ Ly Ngài tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|

|   |                |                       |                                                                                                           |                                    |                                    |  |  |
|---|----------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|--|--|
| 1 | Vương Thị Liên | 002120/HAG-CCHN       | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y sỹ đa khoa                                                            | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Y sỹ đa khoa -<br>Q.Trưởng trạm    |  |  |
| 2 | Lộc Thị Hương  | 002084/HAG -<br>CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Sở Y tế phê duyệt | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Bác sỹ đa khoa -<br>Viên chức trạm |  |  |
| 3 | Xin Văn Chương | 002106/HAG -<br>CCHN  | Khám bệnh, chữa bệnh, Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa                                      | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm      |  |  |
| 4 | Sin Văn Thành  | 0002955/HAG -<br>CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh, Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa                                      | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm      |  |  |
| 5 | Vi Thị Liên    | 002134/HAG -<br>CCHN  | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung học                                                   | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Hộ sinh - Viên chức trạm           |  |  |

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trạm Y tế xã Sán Sả Hồ**
2. Địa chỉ cũ: Thôn Hạ A, xã Sán Sả Hồ, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang  
Địa chỉ mới: Thôn Hạ A, xã Pờ Ly Ngài tỉnh Tuyên Quang
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: *24/24 giờ*
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 2   | Vương Quang Dung                | 004173/HAG-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                   | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ đa khoa - Q. Trưởng trạm                                                                   |                                                                         |                      |
| 1   | Đình Đức Đông                   | 000299/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                     | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 3   | Lù Xuân Quyết                   | 002107/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 4   | Quan Thị Hiên                   | 000322/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                     | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 5   | Hoàng Thị Kim Oanh              | 000321/HAG-GPHN        | Hộ sinh                                        | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Bản Luốc**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Bành Văn 2, xã Bản Luốc, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Bành Văn 2, xã Hoàng Su Phì, tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Hoàng Tiến Dinh                 | 000323/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                                                                | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Q. Trưởng trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 2   | Nguyễn Văn Quỳnh                | 004736/HAG-CCHN        | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT_BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 3   | Dương Minh Thơi                 | 001110/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa                                                                                            | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 4   | Lý Thị Phong                    | 000302/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                                                                | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 5   | Phùng Minh Xiêm                 | 000303/HAG-GPHN        | Hộ sinh                                                                                                                                   | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |
| 6   | Nguyễn Đình Giang               | 004164/HAG-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật khác theo danh mục được Sở Y tế phê duyệt                                            | 7h30 - 16h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ KB, CB tăng cường luân phiên tại Trạm Y tế xã                                              |                                                                         |                      |

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh : Trạm Y tế Xã Ngâm Đăng Vài

2. Địa chỉ cũ: Thôn Thiêng Khum Thượng xã Ngâm Đăng Vài huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang



Địa chỉ mới: Thôn Thiêng Khum Thượng xã Hoàng Su Phì tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Thên Thị Chuyên                 | 004171/HAG-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sĩ - Q.Trường trạm                                                                            |                                                                         |                      |
| 2   | Nông Thị Huyền                  | 000315/HAG-GPHN        | Hộ sinh                      | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |
| 3   | Nông Thị Yên                    | 000351/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                   | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 4   | Hoàng Thị Thêm                  | 000328/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                   | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |

5. Danh sách đăng ký người làm việc<sup>3</sup>

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Nguyễn Xuân Phúc                |                        | Dược sĩ cao đẳng             | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Dược sĩ - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Bản Nhùng**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Na Nhung xã Bản Nhùng huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Na Nhung xã Tân Tiến tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Lù Văn Bằng                     | 000312/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                                         | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Q. trưởng trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 2   | Nông Văn Bình                   | 0002912/HAG-CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn khác theo danh mục được Giám đốc sở y tế phê duyệt | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sĩ - Viên chức trạm                                                                           |                                                                         |                      |
| 3   | Nguyễn Thị Thủy                 | 002100/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa                                                                     | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 4   | Trần Văn An                     | 000324/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                                         | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 5   | Vàng Thị Nom                    | 000325/HAG-GPHN        | Hộ sinh                                                                                                            | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế Xã Tả Sử Choóng**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Hóa Chéo phìn xã Tả Sử Choóng huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Hóa Chéo phìn xã Nậm Dịch tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Mai Văn Huế                     | 002099/HAG - CCHN      | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa                                                 | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Q. Trưởng Trạm                                                                     |                                                                         |                      |
| 2   | Nguyễn Thị Hoài                 | 000313/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                     | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 3   | Nguyễn Thị Thanh                | 002144/HAG - CCHN      | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung học                   | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |
| 4   | Cù Tất Hòa                      | 002080/HAG-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật khác theo danh mục được Sở Y tế phê duyệt | 7h30 - 16h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ KB, CB tăng cường luân phiên tại Trạm Y tế xã                                              |                                                                         |                      |

#### 5. Danh sách đăng ký người làm việc<sup>3</sup>

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Thần Văn Xương                  | Y tá sơ cấp            |                              | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y tá - Viên chức trạm                                                                             |                                                                         |                      |

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Hồ thâu**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Tân Thành xã Hồ Thầu huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang.

Địa chỉ mới: Thôn Tân Thành xã Hồ Thầu tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Triệu La Hào                    | 000435/HAG-GPHN        | Y khoa                                                                                                                                              | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ - Q. Trưởng trạm                                                                           |                                                                         |                      |
| 2   | Nguyễn Văn Quang                | 004639/HAG-CCHN        | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 05 năm 2015 của bộ Y tế bộ nội Vụ | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa- Viên chức trạm                                                                      |                                                                         |                      |
| 3   | Hoàng Thị Chuyên                | 000330/HAG-GPHN        | Hộ sinh                                                                                                                                             | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |
| 4   | Trần Văn Chi                    | 002168/HAG-CCHN        | Chăm sóc người bệnh, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của điều dưỡng đa khoa                                                                       | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 5   | Vàng Thị Chiêm                  | 000329/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                                                                          | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y Tế Xã Nam Sơn**

2. Địa chỉ cũ: Thôn 1 Xã Nam Sơn huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giàng

Địa chỉ mới: Thôn 1 Xã Hồ Thầu tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Đỗ Thị Hằng                     | 001185/HAG-CCHN        | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn của Y sỹ đa khoa                                                 | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa -Viên chức trạm                                                                      |                                                                         |                      |
| 2   | Vương Văn Bình                  | 002114/HAG-CCHN        | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn của Y sỹ đa khoa                                                 | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa -Viên chức trạm                                                                      |                                                                         |                      |
| 3   | Mai Thị Xiêng                   | 000333/HAG-GPHN        | Hộ sinh                                                                                        | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ Sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |
| 4   | Hoàng Thị Huyền                 | 000332/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                     | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 5   | Lùi Quang Chung                 | 004163/HAG-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện các kỹ thuật khác theo danh mục được Sở Y tế phê duyệt | 7h30 - 16h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ KB, CB tăng cường luân phiên tại Trạm Y tế xã                                              |                                                                         |                      |
| 6   | Bế Sơn Đông                     | 000631/CCHN-D-SYT-HAG  | Kinh doanh thuốc                                                                               | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Dược sỹ - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trạm Y Tế xã Nậm Ty**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Nậm Ty xã Nậm Ty huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Nậm Ty xã Nậm Dịch tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Mai Thị Nhung                   | 000334/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                                                                 | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | CN Điều dưỡng-Q.Trưởng trạm                                                                       |                                                                         |                      |
| 2   | Lê Thị Hương Lan                | 002128/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Hộ sinh trung học                                                                                    | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Hộ Sinh - Viên chức trạm                                                                          |                                                                         |                      |
| 3   | Trần Thị Hoa                    | 002063/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Y sỹ đa khoa                                                                                         | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa -Viên chức trạm                                                                      |                                                                         |                      |
| 4   | Vương Thị Ni                    | 003978/HAG-CCHN        | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa -Viên chức trạm                                                                      |                                                                         |                      |

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề)

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|

|   |                |                |                                    |                            |  |  |
|---|----------------|----------------|------------------------------------|----------------------------|--|--|
| 1 | Hoàng Văn Đồng | Dược trung cấp | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Dược sỹ- Viên chức<br>trạm |  |  |
|---|----------------|----------------|------------------------------------|----------------------------|--|--|

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Nậm Khòa**

2. Địa chỉ cũ: Thôn Vinh Quang xã Nậm Khòa huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Vinh Quang xã Hồ Thầu tỉnh Tuyên Quang

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành<br>nghề KBCB* | Số chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hoạt động chuyên môn                                                       | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám<br>bệnh, chữa bệnh (ghi cụ<br>thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn<br>(ghi cụ thể chức<br>danh, vị trí chuyên<br>môn được phân<br>công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian<br>đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở<br>KB, CB khác<br>(nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Đỗ Trung Kiên                      | 002117/HAG -<br>CCHN      | Thực hiện các kỹ thuật<br>chuyên môn Y sĩ đa khoa                                     | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                               | Y sỹ đa khoa - Q.<br>trưởng trạm                                                                              |                                                                                     |                      |
| 2   | Hoàng Văn Cường                    | 004609/HAG -<br>CCHN      | Thực hiện các kỹ thuật<br>chuyên môn Y sĩ đa khoa                                     | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                               | Y sỹ đa khoa - Viên<br>chức trạm                                                                              |                                                                                     |                      |
| 3   | Hà Thị Phương Ngọc                 | 000418/HAG-<br>GPHN       | Hộ sinh                                                                               | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                               | Hộ sinh - Viên chức<br>trạm                                                                                   |                                                                                     |                      |
| 4   | Trịnh Quang Điện                   | 002174/HAG -<br>CCHN      | Chăm sóc người bệnh, Thực<br>hiện các kỹ thuật chuyên môn<br>của Điều dưỡng Trung học | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                               | Điều dưỡng - Viên<br>chức trạm                                                                                |                                                                                     |                      |
| 5   | Triệu Mùi Ghén                     | 000335/HAG-<br>GPHN       | Điều dưỡng                                                                            | 7h30 - 17h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                               | Điều dưỡng - Viên<br>chức trạm                                                                                |                                                                                     |                      |

**1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám ĐKKV Nậm Dịch**

2. Địa chỉ cũ: thôn 10 xã Nậm Dịch huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

Địa chỉ mới: thôn 10 xã Nậm Dịch huyện Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Phạm Ngọc Tuấn                  | 004161/HAG - CCHN      | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                   | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sĩ - Q. Trưởng Phòng khám                                                                     |                                                                         |                      |
| 2   | Nguyễn Chí Linh                 | 001079/HAG - CCHN      | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Điều dưỡng Trưởng                                                                    |                                                                         |                      |
| 3   | Nguyễn Văn Thắng                | 001081/HAG - CCHN      | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn y sỹ đa khoa                                                                                                                                     | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức Phòng khám                                                               |                                                                         |                      |
| 4   | Nguyễn Kim Quân                 | 003979/HAG - CCHN      | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều dưỡng - Viên chức Phòng khám                                                                 |                                                                         |                      |



|   |               |                 |                                                 |                                    |                                     |  |  |
|---|---------------|-----------------|-------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|--|--|
| 5 | Triệu Văn Yên | 000344/HAG-GPHN | Điều dưỡng                                      | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng - Viên chức Phòng khám   |  |  |
| 6 | Lý Thị Huệ    | 001197/HAG-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn y sỹ đa khoa      | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Y sỹ đa khoa - Viên chức Phòng khám |  |  |
| 7 | Đỗ Thị Nga    | 001184/HAG-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Hộ sinh trung học | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Hộ sinh - Viên chức Phòng khám      |  |  |

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề)

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Phạm Thị Tĩnh                   |                        | Dược sỹ trung cấp            | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Dược sỹ - Viên chức Phòng khám                                                                    |                                                                         |                      |

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám ĐKKV Chiến Phố

2. Địa chỉ cũ: Thôn Chiến Phố Thượng, Chiến Phố, Hoàng Su Phì, Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Chiến Phố Thượng, xã Bản Máy tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Mai Trường Luân                 | 001181/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ Y học cổ truyền                                                      | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ Y học cổ truyền - Q. Trưởng phòng khám                                                       |                                                                         |                      |
| 2   | Vương Thị Rúm                   | 001198/HAG-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều Dưỡng - Q. Điều dưỡng trưởng                                                                 |                                                                         |                      |
| 3   | Nguyễn Thị Lan Anh              | 000336/HAG-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                                  | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều Dưỡng - Viên chức phòng khám                                                                 |                                                                         |                      |
| 4   | Hoàng Văn Tùng                  | 001054/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn Y sỹ đa khoa                                                              | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức phòng khám                                                               |                                                                         |                      |
| 5   | Đinh Đức Thọ                    | 004184/HAG-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Điều Dưỡng - Viên chức phòng khám                                                                 |                                                                         |                      |
| 6   | Vương Ngọc Săm                  | 002113/HAG-CCHN        | Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y sĩ đa khoa                                                              | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Y sỹ đa khoa - Viên chức phòng khám                                                               |                                                                         |                      |

|   |                 |                 |                                                                                                                  |                                    |                                                           |  |  |
|---|-----------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--|--|
| 7 | Trương Văn Hiền | 001186/HAG-CCHN | Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Bác sỹ tăng cường - Viên chức Bệnh viện ĐKKV Hoàng Su Phì |  |  |
| 8 | Mai Trung Hiếu  | 001175/HAG-CCHN | Bác sỹ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                              | 7h30 - 16h30<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Bác sỹ tăng cường - Viên chức Bệnh viện ĐKKV Hoàng Su Phì |  |  |

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám Đ KKV Thông Nguyên

2. Địa chỉ cũ: Thôn Khu Chợ - Thông Nguyên –Hoàng Su Phì - Hà Giang

Địa chỉ mới: Thôn Khu Chợ xã Thông Nguyên tỉnh Tuyên Quang.

3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên người hành nghề KBCB* | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hoạt động chuyên môn                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc) <sup>2</sup> | Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm) <sup>3</sup> | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB, CB khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Nguyễn Thanh Bắc                | 001097/HAG-CCHN        | Bác sỹ khám bệnh chữa đa khoa, thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6                                                                      | Bác sỹ - Q. Trưởng phòng khám                                                                     |                                                                         |                      |

|   |                   |                 |                                                                                                                                   |                                    |                                      |  |                                                                |
|---|-------------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------|--|----------------------------------------------------------------|
| 2 | Nguyễn Thị Nguyên | 000745/HAG-GPHN | Điều dưỡng                                                                                                                        | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Q. Điều dưỡng<br>trưởng Phòng khám   |  | Thay đổi<br>giấy phép<br>hành nghề<br>kể từ ngày<br>22/08/2025 |
| 3 | Thào Thị Hương    | 001154/HAG-CCHN | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp Điều dưỡng | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều Dưỡng - Viên<br>chức Phòng khám |  |                                                                |
| 4 | Thên Thị Hiệp     | 001115/HAG-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn Y sĩ y học cổ truyền                                                                             | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Y sĩ - Viên chức<br>Phòng khám       |  |                                                                |
| 5 | Mai Văn Toàn      | 001117/HAG-CCHN | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV<br>ngày 07/10/2015 quy định mã<br>số, tiêu chuẩn chức danh<br>nghề nghiệp Điều dưỡng | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng - Viên<br>chức Phòng khám |  |                                                                |
| 6 | Lý Thị Kim Thoa   | 001191/HAG-CCHN | Thực hiện kỹ thuật chuyên<br>môn Y sỹ đa khoa                                                                                     | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Y sĩ - Viên chức<br>Phòng khám       |  |                                                                |
| 7 | Vương Thị Quyết   | 000746/HAG-GPHN | Hộ sinh                                                                                                                           | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Hộ sinh - Viên chức<br>Phòng khám    |  | Thay đổi<br>giấy phép<br>hành nghề<br>kể từ ngày<br>22/08/2025 |

|    |                  |                       |                                                                                                                       |                                    |                                   |  |  |
|----|------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|--|--|
| 8  | Hoàng Thị Dung   | 001086/HAG-CCHN       | Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng - Viên chức Phòng khám |  |  |
| 9  | Nguyễn Minh Lập  | 001143/HAG-CCHN       | Chăm sóc bệnh nhân thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng đa khoa                                                   | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Điều dưỡng - Viên chức Phòng khám |  |  |
| 10 | Đỗ Thị Thu Giang | 000662/CCHN-D-STY-HAG | Kinh doanh thuốc                                                                                                      | 7h00 - 17h00<br>Từ thứ 2 đến thứ 6 | Dược sỹ - Viên chức Phòng khám    |  |  |

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế;
- Ban Giám đốc TTYTKV;
- 21 Trạm Y tế, 03 PK;
- Lưu: VT, KHNV.

**GIÁM ĐỐC****Nguyễn Văn Thắng**